

Số: 36/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5,
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 213/BC-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII; Báo cáo số 341/BC-HĐND ngày 11/12/2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa VII và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành với Báo cáo số 213/BC-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII và nhấn mạnh một số nội dung sau:

1. Kết quả đạt được

a) Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành đã kịp thời chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu, giải quyết, trả lời cơ bản đầy đủ, rõ ràng về những vấn đề cử tri quan tâm; chất lượng văn bản giải quyết, trả lời được nâng lên và đáp ứng tốt hơn nguyện vọng của cử tri và nhân dân.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

c) Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành đã nghiên cứu và thực hiện kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua giám sát giải quyết kiến nghị của cử tri. Phân định rõ những kiến nghị cần giải quyết, kiến nghị phải giải trình với cử

tri; một số sở, ngành đã phối hợp giải quyết, trả lời kiến nghị được cử tri đồng tình, đánh giá cao.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa nêu đầy đủ thông tin làm rõ toàn diện kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri; chưa xác định giải pháp cụ thể, lộ trình giải quyết dứt điểm những kiến nghị đã và đang giải quyết.

b) Chưa quy định gắn trách nhiệm cụ thể đối với mỗi cấp, sở, ngành, người đứng đầu trong việc chủ động giải quyết; trả lời kiến nghị của cử tri.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chỉ đạo rà soát giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, trong đó chú ý các kiến nghị của cử tri đang được Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành nghiên cứu, tiếp thu giải quyết để trả lời cử tri và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh; báo cáo kết quả đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 4 năm 2018. Trong đó cần lưu ý:

- Tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề không liên quan hoặc ít liên quan đến kinh phí và những vấn đề cử tri bức xúc, kéo dài trong khả năng của tỉnh.

- Đối với những công trình, dự án đang thực hiện nhưng chưa bố trí được kinh phí, cần khẩn trương hoàn thành các thủ tục liên quan, đề xuất Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Trung ương xem xét bố trí, hỗ trợ nguồn vốn đầu tư, đồng thời chủ động bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh theo kế hoạch và thứ tự ưu tiên để triển khai thực hiện.

- Đối với kiến nghị của cử tri liên quan cơ chế, chính sách của Trung ương đã được Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo, kiến nghị; chỉ đạo các sở, ngành liên quan theo dõi kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục có văn bản kiến nghị Trung ương sớm quan tâm, giải quyết hoặc có ý kiến chỉ đạo.

b) Giải quyết, trả lời theo thẩm quyền và chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII; báo cáo kết quả đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 30 tháng 6 năm 2018.

c) Ban hành quy định về việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

d) Chỉ đạo tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các sở, ngành và giữa các sở, ngành với các địa phương để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết kịp thời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương tỉnh.

đ) Công bố kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trên trang thông tin điện tử của tỉnh.

2. Giao Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh:

a) Phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tốt hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có văn bản phân công trách nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo kết quả tiếp xúc và kiến nghị của cử tri, báo cáo Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp và cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 12 năm 2017./.

Nơi nhận:

- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH, TAND, VKSND tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VPUBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQ cấp huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đài PT - TH tỉnh, Báo Quảng Trị;
- Lưu: VT, HĐND-PC.
H-PC....

87



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng